

Số: 339 /QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 25 tháng 02 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề cương và Dự toán Lập quy hoạch tổng thể  
phát triển giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011-2020  
và định hướng đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 về việc lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2008/TT-BKH ngày 01/7/2008 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 04/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 281/2007/QĐ-BKH ngày 26/3/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành định mức chi phí cho lập, thẩm định quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành và quy hoạch các sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2011;

Căn cứ Công văn số 1887/UBND-KTTH ngày 09/11/2010 của UBND tỉnh về việc lập quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1221/TTr-SGTVT ngày 28/12/2010 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 160/TTr-SKHĐT ngày 30/01/2011 về việc phê duyệt Đề cương và Dự toán Lập quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề cương và Dự toán Lập quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030 như sau:

1. Tên Đề cương: Dự án quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030.
2. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên.
3. Địa điểm: Trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.
4. Nội dung Đề cương quy hoạch: Chấp thuận Dự án quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011-2020 và định hướng

đến năm 2030 do Sở Giao thông vận tải lập tháng 12/2010 đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 160/TTr-SKHĐT ngày 30/01/2011 với những nội dung chủ yếu sau đây:

- Phạm vi quy hoạch mạng lưới giao thông trên địa bàn 10 huyện, thành phố thuộc tỉnh Hưng Yên;

- Mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản của quy hoạch:

+ Mục tiêu: Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông thuận tiện và an toàn nhằm đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển nhanh, bền vững, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XVII và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020 và những năm tiếp theo;

+ Nhiệm vụ của Đề án: Đề xuất các giải pháp, cơ chế thực hiện quy hoạch phát triển giao thông; mạng lưới giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, luồng và tuyến phát triển vận tải. Các trung tâm đăng kiểm phương tiện và cơ sở đào tạo sát hạch lái xe; tính toán, tổng hợp quỹ đất để phát triển giao thông; đánh giá tác động môi trường.

- Sản phẩm của dự án:

+ Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt dự án quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030 (15 bộ in và một đĩa DVD);

+ 12 bộ bản đồ hiện trạng và bản đồ quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030, tỷ lệ 1/1.000 và đĩa DVD;

+ 02 bộ bản đồ các huyện tách từ bản đồ chung của tỉnh, tỷ lệ 1/50.000;

+ Phụ lục và các bảng biểu kèm theo.

5. Thời gian thực hiện và hoàn thành: Trước ngày 30/4/2011.

6. Kinh phí thực hiện: 523.000.000đ (Năm trăm hai mươi ba triệu đồng), bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước.

**Điều 2.** Sở Giao thông vận tải căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước và Điều 1 Quyết định này tổ chức thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Kho bạc nhà nước tỉnh và thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT; CV KTTH<sup>T</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Thới**